TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HSST
Ngày: 06/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Huy Hùng

- Ông Nguyễn Đức Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 26/8/2019 đối với bị cáo:

Dương Văn N, sinh ngày: 07/7/1983 tại xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Phú Sơn, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn X (đã chết), con bà Nguyễn Thị L; có vợ Hồ Thị P và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/06/2019 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Đặng Văn T; sinh năm: 1979; nghề nghiệp: Lễ tân khách sạn; địa chỉ: Xóm Quyết Tiến, xã Thạch M, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

2. Chị Mai Thị H, sinh năm 1966, nghề nghiệp: Kinh doanh; địa chỉ: Tổ 3, phường Hà Huy T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

**** Người chứng kiến:***

Anh Trần Xuân Q, sinh năm: 1962; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 3, phường Hà H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2019, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện Dương Văn N vào thuê phòng 504 khách sạn Đại Bàng 3, thuộc tổ 3, phường H, thành phố Hà Tĩnh có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra phòng 504. Quá trình kiểm tra trong phòng phát hiện ở mép trong khung thành giường ngủ có 01 túi ni lông kích thước 2cm x 3cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy được dán vào khung thành giường bằng băng dán hai mặt màu đen. Dương Văn N khai nhận túi ni lông chứa tinh thể màu trắng trên là chất ma túy đá N mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Kết luận giám định số 119/GĐMT-PC09 ngày 04/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng bên trong 01 túi ni lông trong suốt gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,3556 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 10 giờ ngày 02/6/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Dương Văn N sử dụng chiếc điện thoại OPPO màu trắng có số thuê bao 0972543523 gọi đến số thuê bao 0941348677 của một người đàn ông không quen biết (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Người này đồng ý và hẹn Nam đến ngã ba giao nhau giữa đường Nguyễn Biểu với đường Hà Huy Tập để giao nhận ma túy. Nam đi xe tắc xi từ khu vực bến xe Hà Tĩnh đến điểm hẹn thì thấy người đàn ông bán ma túy đứng chờ ở cột đèn tín hiệu giao thông nên N xuống xe đi bộ đến gặp người này. N đưa cho người bán ma túy số tiền 500.000 đồng, người này đưa cho Nam một túi ni lông chứa ma túy đá có dán một miếng băng dán hai mặt màu đen. Mua ma túy xong N đi bộ đến khách sạn Đại Bàng 3, thuộc tổ 3 phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh thuê phòng 504 để nghỉ trưa. Khi vào phòng N dán gói ma túy vào mép trong khung thành giường ngủ để cất giấu. Đến 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2019 khi Dương Văn N đang ở trong phòng 504 khách sạn Đại Bàng 3 thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Về vật chứng vụ án: Thu giữ tại khung thành giường ngủ phòng 504 khách sạn Đại Bàng 3 01 túi ni lông chứa 0,3556 gam Methamphetamine trừ mẫu vật giám định nay còn 0,3345 gam Methamphetamine; thu giữ tại Dương Văn N 01 điện thoại di động OPPO màu trắng. Số vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSTPHT ngày 21/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Dương Văn N về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy***" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Văn N từ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo Dương Văn N không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2019, tại phòng 504 khách sạn Đại Bàng 3, thuộc tổ 3, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, khi Dương Văn N đang có hành vi tàng trữ 0,3556 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo Dương Văn N có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Dương Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn N là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật

tự an toàn xã hội gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương chiến công hạng Nhì, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*

Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Dương Văn N thì bị cáo đã mua Methamphetamine từ một người đàn ông không quen biết có số thuê bao điện thoại là 0941348677. Qua xác minh thì người đăng ký số thuê bao điện thoại trên là Nguyễn Thành L (sinh năm 1987, trú tại phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh). Tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Thành L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với bà Mai Thị H là chủ khách sạn Đại Bàng 3 và ông Đặng Văn Tý là lễ tân khách sạn Đại Bàng 3, quá trình cho Dương Văn N thuê phòng bà H và ông T không biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của N nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà H và ông T là phù hợp.

[6]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Dương Văn N là thỏa đáng.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu tiêu hủy 0,3345 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định) theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

[8]. *Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Dương Văn N** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***, xử phạt **Dương Văn N 12 (mười hai) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/6/2019.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,3345 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Dương Văn Nam là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/8/2019 giữa cán bộ Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí:

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Dương Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP HT;
- CATPHT;
- THAPT;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VP; HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Minh Thư